***Ánh trăng***

***Nguyễn Duy***

1. **KIẾN THỨC CƠ BẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tác giả*** | - Nguyễn Duy, tên khai sinh là Nguyễn Duy Nhuệ (1948) quê ở Thanh Hoá.  - Ông thuộc thế hệ nhà thơ quân đội trưởng thành trước cuộc chiến chống Mỹ cứu nước.  + Trước đổi mới : Nguyễn Duy tập trung viết về đề tài chiến tranh và quê hương với khuynh hướng sử thi , phản ánh những vẻ đẹp đơn sơ, bình dị ; những mất mát, hi sinh và cuộc sống lam lũ của người nông dân.  + Sau đổi mới : Nguyễn Duy mạnh mẽ, táo bạo, dám phơi bày những bất cập của xã hội đương thời.  - Sau chiến tranh, Nguyễn Duy vẫn say sưa và tiếp tục con đường thơ của mình. Thơ ông ngày càng đậm đà, ổn định một phong cách, một giọng điệu “quen thuộc mà không nhàm chán”.  - Phong cách sáng tác : Thơ Nguyễn Duy có giàu chất triết lý, thiên về chiều sâu nội tâm với những trăn trở, day dứt, suy tư. Có sự thống nhất của nhiều yếu tố đối lập : mộc mạc, dân dã mà tinh tế, sâu sắc ; ngang tàng, tếu táo mà thiết tha, sâu lắng ; tự nhiên ngẫu hứng mà trau chuốt, công phu.  - Các tác phẩm chính: Cát trắng (thơ 1973), ánh trăng (1978), Mẹ và em (thơ 1987)…  - Tác giả đã được nhận các giải thưởng: Giải nhất thơ tuần báo “Văn nghệ (1973); Giải A về thơ của hội nhà văn Việt Nam (1985). |
| ***Hoàn cảnh sáng tác*** | - Bài thơ ra đời năm 1978 tại thành phố Hồ Chí Minh. (Ba năm sau ngày kết thúc chiến tranh, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước).  - Bài thơ được in trong tập thơ cúng tên và được giải A của Hội nhà văn Việt Nam năm 1984. |
| ***Thể loại*** | - Thể thơ 5 chữ với những chữ cái đầu khổ được viết hoa. Toàn bài chỉ có một dấu phẩy và dấu chấm cuối bài. Nó khiến cho cảm xúc liền mạch, sâu lắng, |
| ***Mạch cảm xúc và bố cục*** | \* **Mạch vận động cảm xúc**: Bài thơ là câu chuyện nhỏ được kể theo trình tự thời gian từ quá khứ đến hiện tại với các mốc sự kiện trong cuộc đời con người. Dòng cảm xúc của nhà thơ cũng được bộc lộ theo mạch tự sự. Theo dòng tự sự ấy mạch cảm xúc đi từ quá khứ đến hiện tại và lắng kết trong cái “giật mình” cuối bài thơ.  \* **Bố cục**: Bài thơ chia làm 3 phần:  - 3 khổ thơ đầu: ký ức về vầng trăng trong quá khứ của tác giả và trong hiện tại.  - Khổ 4 tình huống bất ngờ khiến hồi ức lùa về.  - 2 khổ cuối: sự hối hận của tác giả vì đã lãng quên vầng trăng. |
| ***Ý nghĩa nhan đề*** | - Nhan đề : “Ánh trăng” trước hết là một phần của thiên nhiên với tất cả những gì gần gũi, thân thuộc.  - “Ánh trăng” là biểu tượng cho quá khứ nghĩa tình, thủy chung gắn với lịch sử hào hùng của dân tộc.  - Gợi cho ta liên tưởng đến những con người giản dị mà thủy chung, nghĩa tình : nhân dân, đồng đội. |
| ***PT biểu đạt*** | - Bài thơ là sự kết hợp hài hào hai phương thức tự sự và trữ tình. |
| ***Chủ đề*** | Bài thơ ca ngợi vầng trăng tri kỉ của tuổi thơ, của người lính một thời trận mạc, đồng thời gợi nhắc mọi người biết sống ân nghĩa thủy chung, giữ tròn đạo lí tốt đẹp |
| ***Giá trị nội dung*** | - Bài thơ là lời nhắc nhở về những năm tháng gian lao đã qua của cuộc đời người lính gắn bó với thiên nhiên, đất nước, bình dị, hiền hậu.  - Từ đó, gợi nhắc người đọc thái độ sống “*uống nước nhớ nguồn*”, ân nghĩa thuỷ chung cùng quá khứ. |
| ***Giá trị nghệ thuật*** | - Giọng điệu tâm tình, tự nhiên kết hợp giữa yếu tố trữ tình và tự sự.  - Hình ảnh giàu tính biểu cảm: trăng giàu ý nghĩa biểu tượng. |

**B. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM**

***\* Khái quát:*** Bài thơ ra đời năm 1978 tại thành phố Hồ Chí Minh, ba năm sau ngày đất nước giải phóng. Bài thơ in tron gtaapj thơ cùng tên và được tặng giâir A của hội nhà văn Việt Nam năm 1984.

**1. Vầng trăng trong quá khứ ( hai khổ đầu):**

Trong 2 khổ thơ đàu, tác gải gợi lại những kỉ niệm đẹp, tình cảm gắn bó giữa con người và vầng trăng trong quá khứ:

“Hồi nhỏ sống với đồng

với sông rồi với bể

hồi chiến tranh ở rừng

vầng trăng thành tri kỉ

Trần trụi với thiên nhiên

hồn nhiên như cây cỏ

ngỡ không bao giờ quên

cái vầng trăng tình nghĩa”

|  |  |
| --- | --- |
| **Nghệ thuật** | **Nội dung** |
| Với giọng điệu tâm tình, thủ thỉ | Tác giả đưa ta về với quá khứ êm đềm. |
| Cách gieo vần lưng “đồng”, “sông” và điệp ngữ “ với” lặp lại 3 lần | Đã nhấn mạnh sự gắn bó giữa con người với thiên nhiên, diễn tả niềm hạnh phúc của tuổi thơ được đi nhiều, tiếp xúc nhiều và ngắm những cảnh đẹp thiên nhiên của tác giả.  -> Vầng trăng đã trở thành tri kỉ, thành người bạn tâm tình, gần gũi gắn bó với tuổi thơ tươi đẹp, trong sáng. Cứ như thế, trăng theo nhịp bước người chiến sĩ lướn dần theo năm tháng, đến cả những nơi gian khổ, hiểm nguy nhất, là trong chiến tranh. |
| Nghệ thuật nhân hóa “ vầng trăng thành tri kỉ” | Cho thấy trăng luôn gắn bó, trở thành người bạn thân thiết, luôn đồng cam công khổ với người lính. |
| Vần lưng một lần nữa lại xuất hiện: “hồn nhiên”, “thiên nhiên” | làm cho âm điệu câu thơ thêm liền mạch, dường như nguồn cảm xúc cũa tác giả vẫng đang tràn đầy. |
| Từ láy “ trần trụi”, hình ảnh so sánh ẩn dụ “ hồn nhiên như cây cỏ” | Gợi vẻ đẹp bình dị, đơn sơ, mộc mạc, trong sáng của vầng trăng. Đó cũng là cốt cách, vẻ đẹp hồn nhiên, vô tư, mộc mạc trong tâm hồn người lính trong những năm tháng ở rừng. |
| Nghệ thuật nhân hóa “ vầng trăng tình nghĩa” | Vầng trăng mang vẻ đẹp nguyên thủy như vẻ đẹp của thiên nhiên, khiến cho nhân vật trữ tình cảm nhận dường như sẽ không bao giờ có thể quên cái vầng trăng tri kỉ-tình nghĩa ấy Nhấn mạnh thêm bản chất thủy chung, mộc mạc của vầng trăng. Chính vì thế, nhân vật trữ tình tâm niệm “không bao giờ quên” |
| Từ “ ngỡ” | Như báo hiệu những chuyển biến trong câu chuyện cũng như trong tình cảm của con người. |
| => Trong quá khứ, dẫu hoàn cảnh đầy gian khó, trăng luôn đồng hành cùng con người trên mỗi bước đường, trở thành người bạn tri âm tri kỉ chia se niềm vui nỗi buồn. Trăng là biểu tượng của quá khứ tình nghĩa, thủy chung. | |

**2. Vầng trăng trong hiện tại ( hai khổ tiếp):**

Qua thời gian, sự biến đổi của của hoàn cảnh đã làm mọi thứ trở nên thay đổi.

|  |  |
| --- | --- |
| “Từ hồi về thành phố quen ánh điện, cửa gương  vầng trăng đi qua ngõ  như người dưng qua đường” | |
| **Nghệ thuật** | **Nội dung** |
| Nghệ thuật đối sử dụng giữa 2 đoạn thơ | Đã cho thấy sự đối lập về hoàn cảnh sống giữa hiện tịa và quá khứ. |
| “ quen ánh điện cửa gương” là cách nói hoán dụ | Để tô đậm cuộc sống đầy đủ, tện nghi, khép kín trong căn nhà hiện đại, xa rời thiên nhiên. |
| Hình ảnh so sánh, nhân hóa  “ vầng trăng… qua đường” | Diễn tả sự thay dổi trong tình cảm của con người: vầng trăng vẫn như xưa, vẫn hàng nagyf qua ngõ như dõi theo cuộc sống của con ng]ời nhưng người thì thờ ơ không nhận ra. |
| => Câu thơ cho thấy một ý nghĩa khái quát: khi hoàn cảnh sống thay đổi thì con người có thể dễ dàng quen đi quá khứ, quên đi những gian khổ nhọc nhằn của một thời đã qua. Song, cái sự “ quên” ấy cũng là lẽ thường tình bởi những lo toan thường nhật từ cuộc sống. | |

- Tác giả đặt con người vào một tình huống bất ngờ:

“Thình lình đèn điện tắt   
phòng buyn -đinh tối om   
vội bật tung cửa sổ   
đột ngột vầng trăng tròn”

|  |  |
| --- | --- |
| **Nghệ thuật** | **Nội dung** |
| Cách đảo trật tự cú pháp ở câu thơ đầu, kết hợp từ láy “ thình lình” | đã diễn tả tình huống mất điện đột ngột vào ban đêm. |
| Ba dộng từ “vội, bật, tung” đặt liền nhau | đã diễn tả sự khó chịu, bức bối và hành động khẩn trương đi tìm nguồn sáng của con người trong giây phút mất điện hiếm hoi giữa lòng thành phố. |
| Từ láy “đột ngột” được lựa chọn rất đắt: | nhằm diễn tả một tình huống hết sức bất ngờ. |
| Hình ảnh “ vầng trăng tròn”  xuất hiện chiếu rọi vào căn phòng tối om | Đã tạo nên một sự đối lập giữa ánh sáng và bóng tối. Chính khoảnh khắc bất ngờ ấy đã tạo nên bước ngoặt trong mạch cảm xúc và sự bừng tỉnh trong nhận thức của nhân vật trữ tình. |
| => Đây là khổ thơ quan trọng của bài thơ, giống như một nút thắt, có ý nghĩa bước ngoặt trong mạch cảm xúc, góp phần bộc lộ tư tưởng và mở ra những suy ngẫm của nhà thơ. | |

***Luận điểm 3:*** Cảm xúc và suy ngẫm của nhân vật trữ tình ( hai khổ tiếp):

- Từ tình huống bất ngờ, đã mở ra những dòng cảm xúc mãnh liệt của nhân vật trữ tình:

|  |  |
| --- | --- |
| “Ngửa mặt lên nhìn mặt  có cái gì rưng rưng  như là đồng là bể  như là sông là rừng” | |
| **Nghệ thuật** | **Nội dung** | |
| Điệp ngữ “mặt” xuất hiện hai lần trong một câu thơ | nhấn mạnh sự giao cảm giữa trăng và người trong một tư thế tập trung, chú ý.  -> Một cái nhìn trực diện và cảm xúc thiết tha dâng trào trong lòng nhà thơ, đó là cảm xúc về những kỉ niệm ấu thơ, những gì thân thiết, gần gũi êm đềm trong sáng mà bấy lâu dường như bị lu mờ, phai nhạt dưới ánh điện cửa gương. | |
| Từ “ mặt” thứ 2 là từ nhiều nghĩa, mang lại sự hàm súc cho ý thơ: | + Đó là khuôn mặt tri kỉ mà nhân vật trữ tình lãng quên.  + Mặt đối mặt còn là hiện tại đối diện với quá khứ, sự vô tình đối diện với sự thủy chung. | |
| Cuộc đối htoaij không lời trong khoảnh khắc đã khiến cho cảm xúc dâng trào. Từ láy “rưng rưng”: | là cảm xúc nghẹn ngào, bồi hồi, xúc động như trực trào nước mắt của nhân vật trữ tình | |
| Cấu trúc song hành : “như là…là” kết hợp với bptt so sánh, điệp ngữ “ như là”, “ là”, liệt kê: đồng, bể, sông, rừng | đã diễn tả dòng kí ức của một thời gắn bó, chan hòa với thiên nhiên bỗng như ùa về | |

- Khổ thơ cuối thể hiện những suy ngẫm và triết lí sâu sắc của nhà thơ:

|  |
| --- |
| “Trăng cứ tròn vành vạnh  kề chi người vô tình  ánh trăng im phăng phắc  đủ cho ta giật mình” |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nghệ thuật** | **Nội dung** |
| Hình ảnh vầng trăng “tròn vành vạnh” | biểu tượng cho quá khứ đẹp đẽ, vẹn nguyên, viên mãn, tròn đầy không bị phai nhạt. |
| Nghệ thuật nhân hóa “ánh trăng im phăng phắc” | là sự im lặng nghiêm khắc nhưng cũng đầy bao dung, độ lượng. Sự im lặng ấy khiến cho nhân vật trừ tình “ giật mình” thức tỉnh. |
| Từ “ giật mình” là một sự sáng tạo dộc đáo Nguyễn Duy. | + Cái giật mình là cảm giác và phản xạ tâm lí của một con người biết suy nghĩ chợt nhận ra sự vô tình của bản thân và sự nông nổi trong cách sống của mình  + Cái giật mình của sự ăn năn, để tự thây cần phải thay đổi  + Nhắc nhở bản thân phải trân trọng những gì đã qua |
| => Khổ thơ dồn nén bao tâm sự, suy ngẫm, triết lí sâu sắc. Qua đó, nhà thơ muốn gửi gắm đến mọi người về lẽ sống, về đạo lí “ uống…”, ân nghĩa, thủy chung. | |

**\* Đánh giá:**

Thể thơ 5 chữ, giọng điệu thơ tâm tình, tự nhiên kết hợp tự sự với trữ tình; nhịp thơ khi chảy trôi tự nhiên, nhịp nhàng theo lời kể, khi thì ngân nga thiết tha cảm xúc, lúc lại trầm lắng biểu hiện suy tư , “ Ánh trăng” như là một lời tâm sự của tác giả về những năm tháng gian khỗ đã đi qua với những tình cảm bình dị, hiền hậu.

Đồng thời bài thơ còn gửi gắm đến chúng ta một thái độ sống tích cực: “ Uống…”